

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2021/HS-ST
Ngày: 18- 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Ngọc Sanh

2. Ông Nguyễn Khánh Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Tuấn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: Ông Lê Trần Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

PHẠM DUY P; sinh năm: 1984; tại: tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp ĐĐ 1, xã TT, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Họ tên cha: Phạm Duy T – sinh năm: 1939 (chết); Họ tên mẹ: Trần Thị B – sinh năm: 1948; Chưa có vợ, con; Bị cáo là con thứ 7 trong gia đình có 8 chị, em; Tiền án: không; Tiền sự: không

– Nhân thân:

+ Bị đưa vào cơ sở cai nghiện, học tập, lao động bắt buộc tại Trung tâm giáo dục Lao động - Xã hội Đồng Nai 24 tháng (từ ngày 21/5/2010 đến 21/5/2012)

+ Tự nguyện cai nghiện, chữa trị tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đồng Nai 6 tháng kể từ ngày 20/5/2015 (Quyết định số: 15/QĐ.TTGDLDXH ngày 20/5/2015 của Trung tâm giáo dục lao động xã hội thuộc sở Lao động thương binh xã hội Đồng Nai)

+ Bị áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã 3 tháng, kể từ ngày 31/3/2017

đến hết ngày 30/6/2017 (Quyết định số 20/ QĐ – UBND, ngày 31/3/2017 của UBND xã TT, huyện Định Quán ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, thời gian 3 tháng, lý do: có sử dụng trái phép chất ma túy.)

+ Ngày 12/02/2018: Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai kết tội “Trộm cắp tài sản” xử phạt 8 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2017. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/7/2018.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất từ ngày 10/02/2021 đến nay.

(Có mặt)

– Bị hại: **Trương Sỹ L, sinh năm: 1993**; Địa chỉ: phường LB, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt).

– Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Bà Trần Thị B – sinh năm: 1948**; Địa chỉ: xã TT, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt).

• Người đại diện theo ủy quyền của bà Ba:

Ông Phạm Vĩnh H – sinh năm: 1970; Địa chỉ: AC, BS, TB, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

Ông Nguyễn Viết T – sinh năm: 1959; Địa chỉ: ĐĐ 1, xã TT, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

– Người làm chứng: **Ông Hoàng Quốc HG** – sinh năm: 1999; Địa chỉ: Số 51A, ấp Đức Long 1, xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 07/02/2021 Phạm Duy P điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu đen biển số 60B7 – 403.60 đi từ nhà ở ấp ĐĐ 1, xã TT, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai đến khu vực xã GT 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tìm kiếm tài sản của người dân để trộm cắp. Khi đi qua nhà anh Hoàng Quốc Hg, P quan sát thấy cổng nhà đang mở, không có người trông coi tài sản nên P dựng xe mô tô ở phía ngoài cổng, đi vào sân và tiếp tục vào trong phòng khách thấy trên bàn trong phòng khách có 01 (một) chiếc máy tính bảng hiệu Apple còn anh Trương Sỹ L đang nằm ngủ trên ghế Salon. P đi vòng xuống cửa sau lên vào trong nhà rồi đi ngược lên phòng khách lấy chiếc Ipad vừa trộm được giấu vào cặp quần rồi theo đường cũ thoát ra ngoài. Sau đó P đem chiếc Ipad vừa trộm được bán cho một người đàn ông (không xác định được nhân thân, lai lịch) tại cây xăng Đức Thành (xã Phú Túc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai) với giá 500.000đ. Toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội

của anh Phạm Duy P được camera nhà anh Hg ghi hình lại. Đến ngày 10/02/2021, Phạm Duy P bị bắt khẩn cấp.

Kết luận định giá tài sản số 116/KL – HĐĐG ngày 18/02/2021 của Hội đồng định giá ủy ban nhân dân huyện Thống Nhất kết luận: 01 máy tính bảng hãnh hiệu Apple Ipad gen 6 wifi 128Gb màu vàng (Gold) số máy MRJP2ZA/A, IMEI SDMPWKHBQJMVT đã qua sử dụng của anh Trương Sỹ L có giá trị còn lại 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Phạm Duy P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô biển số 60B7 – 403.60. Quá trình điều tra xác định được xe là tài sản của bà Trần Thị Ba, bà Ba cho P mượn sử dụng làm phương tiện đi lại. Bà Ba không biết P dùng thực hiện hành vi phạm tội. Xe có giấy tờ đầy đủ. Ngày 14/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thống Nhất đã trao trả cho bà Ba.

- Số tiền 360.000 đồng là tiền bị cáo có được từ việc bán máy tính bảng hãnh hiệu Apple Ipad gen 6 wifi 128Gb màu vàng (Gold) số máy MRJP2ZA/A, IMEI SDMPWKHBQJMVT lấy trộm của anh Trương Sỹ L .

- 1 USB hiệu Sandisk lưu trữ toàn bộ video ghi lại diễn biến hành vi phạm tội của Phạm Duy P.

- Trang phục Phạm Duy P mặc khi thực hiện hành vi phạm tội gồm:

- + 1 áo thun vải ngắn tay màu đỏ kích thước 45cm x 45cm; bên trong cổ áo có miếng vải trắng, in dòng chữ “S – MADE In CHINA” và “DRY POLO SHIRT”;

- + 1 quần lửng vải màu đen kích thước 40cm x 50cm, phần phía trước ống quần bên trái có in dòng chữ nổi “ADIDAS – WITH THE 3 STREETS”;

- + 01 đôi dép dạng xỏ ngón đế nhựa màu đen, kích thước mỗi chiếc 27cm x 10cm, trên phần quai có đính miếng kim loại hình chữ H bên trên có dòng chữ “HERMES”.

Tại Bản cáo trạng số 50/CT-VKS - TN ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phạm Duy P, về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Duy P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố theo tại Bản cáo trạng số 50/CT-VKS - TN ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù; Ghi nhận việc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000đ; đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước

số tiền 360.000đ, tịch thu tiêu hủy trang phục bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Ý kiến của người bị hại Trương Sỹ L: Anh là bạn của anh Hoàng Quốc Hg, vào ngày 6/02/2021 anh xuống nhà anh Hg chơi, đến 14 giờ 00 phút, ngày 07/2/2021 anh phát hiện mình bị mất ipad, anh trích xuất camera nhà anh Hg thì biết bị mất trộm, đến ngày 09/02/2021 anh trình báo công an xã Gia Tân 2 toàn bộ sự việc. Đến nay bị cáo vẫn chưa bồi thường thiệt hại cho anh. Nay anh yêu cầu bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh số tiền là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Ý kiến của anh Phạm Vĩnh H và anh Nguyễn Viết T đại diện cho bà B: Bà Ba đã nhận lại xe 60B7 – 403.60, bà B không biết bị cáo sử dụng xe của bà Ba để thực hiện hành vi phạm tội.

*** Lời nói sau cùng của bị cáo:** Từ ngày bị bắt đến nay bị cáo đã được giáo huấn của mọi người, bị cáo đã nhận ra tội của mình, ăn năn hối cải, bị cáo xin Hội đồng xét xử xét cho bị cáo hình phạt nhẹ để bị cáo được về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Xét hành vi của bị cáo theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố:

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của vụ án, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác, có căn cứ để kết luận: Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 07/02/2021 tại nhà của anh Hoàng Quốc Hg tại ấp Đức Long 1, xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Phạm Duy P lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc trông coi, bảo quản tài sản đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Trương Sỹ L là 01 (một) chiếc máy tính bảng hiệu Apple. Bị cáo chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá: 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

Hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác như trên của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đã trên 18 tuổi, có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách cô ý trực tiếp

xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ.

Bản Cáo trạng số 50/CT-VKS - TN ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xét thấy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy đủ căn cứ kết tội bị cáo Phạm Duy P phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xem xét để quyết định hình phạt:

[3.1] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nHg vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Mục đích để có tiền tiêu xài cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[3.2] Về nhân thân:

– Bị đưa vào cơ sở cai nghiện, học tập, lao động bắt buộc tại Trung tâm giáo dục Lao động - Xã hội Đồng Nai 24 tháng (từ ngày 21/5/2010 đến 21/5/2012)

– Tự nguyện cai nghiện, chữa trị tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đồng Nai 6 tháng kể từ ngày 20/5/2015 (Quyết định số: 15/QĐ.TTGDLDXH ngày 20/5/2015 của Trung tâm giáo dục lao động xã hội thuộc sở Lao động thương binh xã hội Đồng Nai)

– Bị áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã 3 tháng, kể từ ngày 31/3/2017 đến hết ngày 30/6/2017 (Quyết định số 20/ QĐ – UBND, ngày 31/3/2017 của UBND xã TT, huyện Định Quán ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, thời gian 3 tháng, lý do: có sử dụng trái phép chất ma túy.)

– Ngày 12/02/2018: Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai kết tội “Trộm cắp tài sản” xử phạt 8 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2017. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/7/2018.

[3.3] **Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[3.4] **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy

cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, không chỉ nhằm trừng trị bị cáo, mà còn giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; giáo dục bị cáo tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm. Xét cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, cho bị cáo chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định để bị cáo được lao động, được học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

[3.5] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên xét vào tình hình tài sản của người phạm tội Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại là 5.000.000đ. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại.

Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46; 47; 48 Bộ luật hình sự;

Xét thấy yêu cầu của bị hại là có căn cứ, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền trên.

[5] Về xử lý vật chứng:

– 01 xe mô tô biển số 60B7 – 403.60. Quá trình điều tra xác định được xe là tài sản của bà Trần Thị Ba, bà Ba cho P mượn sử dụng làm phương tiện đi lại. Bà Ba không biết P dùng thực hiện hành vi phạm tội. Xe có giấy tờ đầy đủ. Ngày 14/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thống Nhất đã trao trả cho bà Ba. Hội đồng xét xử nhận thấy việc giao trả này là đúng theo quy định pháp luật.

– 360.000đ (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng) tịch thu của bị cáo là số tiền bị cáo có được từ việc bán tài sản của bị hại. Bị hại có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền 5.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy số tiền 360.000đ không sung vào ngân sách nhà nước mà được dùng đảm bảo cho nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại.

– 1 USB hiệu Sandisk lưu trữ toàn bộ video ghi lại diễn biến hành vi phạm tội của Phạm Duy P HĐXX xét thấy đây là chứng cứ của vụ án cần được tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

– Trang phục Phạm Duy P mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo xác định không còn giá trị sử dụng và đồng ý tiêu hủy nên HĐXX xét cần tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 1 áo thun vải ngắn tay màu đỏ kích thước 45cm x 45cm; bên trong cổ áo có miếng vải trắng, in dòng chữ ‘S – MADE In CHINA’ và ‘‘DRY POLO SHIRT’’;

+ 1 quần lửng vải màu đen kích thước 40cm x 50cm, phần phía trước ống quần bên trái có in dòng chữ nổi “ADIDAS – WITH THE 3 STREETS”;

+ 01 đôi dép dạng xỏ ngón đế nhựa màu đen, kích thước mỗi chiếc 27cm x 10cm, trên phần quai có đính miếng kim loại hình chữ H bên trên có dòng chữ “HERMES”

[6] Đối tượng mua lại chiếc ipad của bị cáo ở khu vực cây xăng Đức Thành, xã Phú Túc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai có đặc điểm khoảng 35 tuổi, dáng người gầy ngăm đen, nói giọng miền nam, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai đã thông báo truy tìm nhưng đến nay chưa có kết quả. Đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục truy tìm, có kết quả thì được xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình theo quy định.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của HĐXX, riêng đề nghị tịch thu 360.000đ của bị cáo sung vào ngân sách nhà nước chưa phù hợp với định định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 46; 47; 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 30; 106; 333; 262 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 21; 23 Nghị quyết 326/2016/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Phạm Duy P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Duy P 13 (mười ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại anh Trương Sỹ L số tiền là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Số tiền thu được của bị cáo là 360.000đ được khấu trừ vào số tiền phải thanh toán cho bị hại. (Số tiền này đã được chuyển cho Chi cục Thi hành án huyện Thống Nhất, thể hiện tại biên lai thu tiền số 0002426 ngày 27/4/2021).

Bị cáo còn phải bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Trương Sỹ L số tiền là: 4.640.000đ (Bốn triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng).

3. Về xử lý vật chứng:

– Lưu giữ hồ sơ vụ án 1 USB hiệu Sandisk chứa video ghi lại diễn biến hành vi phạm tội của Phạm Duy P.

– Tịch thu tiêu hủy:

+ 1 áo thun vải ngắn tay màu đỏ kích thước 45cm x 45cm; bên trong cổ áo có miếng vải trắng, in dòng chữ ‘S – MADE In CHINA’ và ‘‘DRY POLO SHIRT’’;

+ 1 quần lửng vải màu đen kích thước 40cm x 50cm, phần phía trước ống quần bên trái có in dòng chữ nổi ‘‘ADIDAS – WITH THE 3 STREETS’’;

+ 01 đôi dép dạng xỏ ngón đế nhựa màu đen, kích thước mỗi chiếc 27cm x 10cm, trên phần quai có đính miếng kim loại hình chữ H bên trên có dòng chữ ‘‘HERMES’’.

(Vật chứng tiêu hủy đã được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất theo biên bản giao nhận vật chứng, tài liệu ngày 27/4/2021 giữa công an huyện Thống Nhất và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp:

– 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

– 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bà B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo đối với bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát ND H. Thống Nhất;
- Viện kiểm sát ND T. Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra huyện Thống Nhất;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Thống Nhất;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất;
- Nhà tạm giữ công an H. Thống Nhất.
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lệ Thanh